TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 01/2019/QĐPT- DS
Ngày: 26/3/2019
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên họp: Ông Bùi Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Ông Nguyễn Đình Loan

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Trương Thị Đào

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp: Ông Trịnh Duy Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2018/TL- VDS ngày 24/12/2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự",

Do Quyết số 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐPT-DS ngày 11 tháng 01 năm 2019

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Tô Thị T, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số nhà 204, tổ 10, thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phan Thị N, sinh năm 1988

+ Chị Phan Thị T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số nhà 204, tổ 10, thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Người kháng cáo*:* Người yêu cầu bà Tô Thị T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp, người yêu cầu bà Tô Thị T trình bày:

Năm 1982, bà kết hôn với ông Phan Huy K, sinh năm 1963. Quá trình chung sống, vợ chồng bà có 03 người con là anh Phan Huy T, sinh năm 1984; chị Phan Thị N, sinh năm 1988; chị Phan Thị T, sinh năm 1998. Năm 2009, ông Phan Huy K đã chết do bị tai nạn (điện giật). Hiện nay, con trai lớn là ông Phan Huy T đã xây dựng gia đình và ở riêng còn hai người con gái là Phan Thị N, Phan Thị T đang chung sống cùng bà.

Về chị Phan Thị N: Khi sinh ra, chị N phát triển hoàn toàn bình thường, khỏe mạnh, vẫn đi học và đỗ Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 4 năm 2005, chị N kêu đau đầu, la hét, khóc lóc, đập phá đồ đạc nên bà đưa đi bệnh viện chuyên khoa tâm thần ở thành phố Hồ Chí Minh khám nhưng không an tâm vì vậy bà có đưa Nhụ đến Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 Biên Hòa để khám. Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 kết luận chị N bị tâm thần phân liệt và nhập viện ở C1 điều trị nội trú liên tục trong thời gian 03 năm nhưng không đỡ. Do không có kinh phí để chữa trị cho chị N nên gia đình đưa về để tự điều trị, khi phát bệnh, quậy phá, khóc lóc, đập đồ, đánh người gia đình nhốt chị N trong phòng, khi tỉnh táo thì thả để chị N đi tự do. Những ngày thời tiết thay đổi gây ảnh hưởng đến thần kinh dễ gây phát bệnh, nếu phát bệnh nặng, la hét kéo dài, chửi lầm rầm, đánh người, bà phải trói chị N, đưa lên xe để lên bệnh viện Tâm thần trung ương 2 điều trị, chích thuốc.

Từ khi phát bệnh đến nay, hàng tháng, bà T vẫn phải đưa chị N đi khám bệnh, lấy thuốc và điều trị, uống thuốc hàng ngày. Năm 2009, Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương phân viện phía Nam chuẩn đoán bệnh: Tâm phân liệt thể đơn thuần (F20.5 - ICD.10). Hội đồng giám định y khoa tỉnh Bình Phước kết luận chị Phan Thị N bị khuyết tật tâm thần - thần kinh, tỷ lệ tổn thương cơ thể do khuyết tật là 61% (sáu mươi mốt phần trăm) vĩnh viễn. Từ năm 2010, chị Phan Thị N thuộc đối tượng được lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng và được Phòng lao động thương binh xã hội cấp thẻ bảo hiểm để khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc. Do đó, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phan Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Về chị Phan Thị T: Từ khi sinh ra đến năm 2012, chị Phan Thị T phát triển bình thường cả về thể chất, tinh thần, vẫn đi học, không có biểu hiện gì bất thường. Tháng 02/2012, sau khi đi học về, chị T tự nhiên phát bệnh, đau đầu, kêu la, khóc lóc, đánh mẹ, quậy phá và ngất xỉu. Thấy biểu hiện giống chị N nên bà T chở chị T đến Bệnh viện tâm thần TW2 Biên Hòa để điều trị. Bệnh viện xác định chị Phan Thị T bị rối loạn hỗn hợp lo lâu và trầm cảm (F41.2 - ICD10) nên cho nhập viện tại khoa Nhi, Bệnh viện tâm thần TW2 Biên Hòa. Chị T nhập viện điều trị nội trú liên tục 01 năm, bệnh tình có nhiều tiến triển tốt, không khóc lóc đánh người, chỉ hay buồn rầu, ít nói nên bà xin cho chị T về điều trị ngoại trú, 15 ngày đi khám và lấy thuốc một lần. Chị T điều trị ngoại trú đều đặn, một tháng đi khám và lấy thuốc hai lần từ năm 2013. Hiện nay, chị T vẫn có biểu hiện lờ đờ, buồn vui thất thường, khi phát bệnh đi nằm không nói. Ngày 22/8/2018, đi khám sức khỏe

tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 Biên Hòa kết luận chị Phan Thị T bị rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm (F41.2 – ICD10). Vì vậy, bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phan Thị T mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Quyết số 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu của bà Tô Thị T về việc tuyên bố Phan Thị T, sinh năm 1998 và Phan Thị N, sinh năm 1988, có cùng địa chỉ số 204, tổ 10, ấp Phú Tân, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước mất năng lực hành vi dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu Quyết định bà Tô Thị T là người giám hộ cho Phan Thị N, sinh năm 1988 và Phan Thị T, sinh năm 1998.

Ngoài ra, còn tuyên về lệ phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/11/2018, bà Tô Thị T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định số 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, chấp nhận yêu cầu của bà T tuyên bố Phan Thị N, Phan Thị T mất năng lực dân sự.

Tại phiên họp, bà Tô Thị T thay đổi yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa quyết định số 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, chấp nhận yêu cầu của bà T tuyên bố Phan Thị N, Phan Thị T mất năng lực dân sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Đề nghị Hội đồng họp xét chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị T, sửa Quyết định 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C theo hướng chấp nhận yêu cầu của bà Tô Thị T, tuyên bố chị Phan Thị T và chị Phan Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Hội đồng phúc thẩm nhận định:

Xét yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án tuyên bố chị Phan Thị N, chị Phan Thị T mất năng lực dân sự, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

[1] Theo hồ sơ vụ án thể hiện theo phiếu khám sức khỏe tâm thần số 49/PVPN/KHTH ngày 19/5/2009 của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương - phân viện phía Nam đối với chị Phan Thị N chuẩn đoán Phan Thị N bị Tâm phân liệt thể đơn thuần (F20.5 - ICD.10), không có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Biên bản giám định mức độ khuyết tật của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Bình Phước kết luận Phan Thị N bị khuyết tật tâm thần - thần kinh, tỷ lệ tổn thương cơ thể do khuyết tật là 61% (sáu mươi mốt phần trăm) vĩnh viễn. Từ năm 2010, Phan Thị N thuộc đối tượng được lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng và được Phòng lao động thương binh xã hội cấp thẻ bảo hiểm để khám, chữa bệnh và cấp phát thuốc. Đối với chị Phan Thị T thì theo phiếu khám sức khỏe ngày

22/8/2018 của Bệnh viện tâm thần TW2 Biên Hòa kết luận Phan Thị T bị rối loạn hỗn hợp lo lâu và trầm cảm (F41.2 – ICD10).

[2] Xét thấy phiếu khám sức khỏe tâm thần số 49 năm 2009, biên bản xác định mức độ khuyết tật số 11 năm 2014 đối với người bị yêu cầu Phan Thị N và phiếu khám sức khỏe tâm thần đối với Phan Thị T không phải là căn cứ vững chắc để Tòa án ra Quyết định tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự nên ngày 28/8/2018, Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 03/2018/QĐ-TCGĐ ngày 28/8/2018 đối với chị Phan Thị N; Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 04/2018/QĐ-TCGĐ ngày 28/8/2018 đối với chị Phan Thị T. Ngày 27/9/2018, Tòa án nhân dân huyện C ra Thông báo số 17/TB-TA về việc giao nộp chứng cứ là kết quả thực hiện việc trưng cầu giám định theo các Quyết định nêu trên nhưng hết thời hạn thông báo, bà Tô Thị T không thực hiện việc cung cấp chứng cứ là kết luận giám định của Viện giám định pháp y tâm thần trung ương - phân viện phía Nam đối với chị Phan Thị N và chị Phan Thị T nên Tòa cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà Tô Thị T.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết tại Tòa cấp phúc thẩm, bà Tô Thị T đã cung cấp được kết luận giám định pháp ý tâm thần của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa cho Tòa án. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 113/KL-VPYTW ngày 05/10/2018 đối với chị Phan Thị T và bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 113/KL-VPYTW ngày 11/3/2019 đối với chị Phan Thị N đều kết luận "Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi". Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 thì yêu cầu của bà Tô Thị T về việc tuyên bố chị Phan Thị T, chị Phan Thị N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên yêu cầu kháng cáo của bà T được chấp nhận, cần sửa quyết định của Tòa cấp sơ thẩm.

[4] Do yêu cầu được chấp nhận nên bà Tô Thị T không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ được chấp nhận.

[6] Lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm: Do sửa quyết định sơ thẩm nên bà Tô Thị T không phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 443 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Sửa Quyết định số 01/2018/QĐDS - ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C,

Căn cứ Điều 22; Điều 47; Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu của bà Tô Thị T;

Tuyên bố Phan Thị T, sinh năm 1998 và Phan Thị N, sinh năm 1988, có cùng địa chỉ số 204, tổ 10, ấp Phú Tân, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

Bà Tô Thị T không phải chịu, hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 026559 ngày 26/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phúc thẩm:

Bà Tô Thị T không phải chịu, Chi cục thi hành án dân sự huyện C hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 026789 ngày 14/12/2018.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
-TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Người yêu cầu;
- UBND xã B, huyện C.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Bùi Văn Bình